

Số: **59** /QĐ-TT

Điện Biên, ngày **6** tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu bổ sung dự
toán thu, chi ngân sách năm 2025

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH

Căn cứ Quy chế về tổ chức, hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành theo Thông tư 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/04/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm GDTX.

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán bổ sung thu, chi ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán bổ sung thu, chi ngân sách của Trung Tâm GDTX tỉnh Điện Biên năm 2025 (như biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông bà: Trưởng phòng tổ chức hành chính, Phòng quản lý đào tạo, phòng văn hóa và dạy nghề, bộ phận kế toán tài vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HSCV TT
- Website
- Lưu: -VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Cường

Đơn vị: **TRUNG TÂM GDTX TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 59/QĐ-TTGDXTX ngày 6/02/2025 của Trung tâm GDTX tỉnh Điện Biên)

Đvt: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp Giáo dục đào tạo	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	306.277.858
I	Nguồn ngân sách trong nước	306.277.858
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	306.277.858
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Hợp tác đào tạo Lào giai đoạn 2021 - 2025 (NQ07/2023/NQ-	
4.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Kinh phí thực hiện tỉnh giãn biên chế)	306.277.858
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 34 /QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị để thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2025 chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2025 được giao, các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức quản lý, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực chi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/6/2025 để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính theo quy định

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoạt

PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG, THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-SGDĐT ngày 22/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	Chi tiết cho từng đơn vị	GHI CHÚ
			Trung tâm GDTX tỉnh	
A	B	1	3	5
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
1	Số thu phí, lệ phí			
1.1	Lệ phí			
1.2	Phí			
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại			
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2.2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN			
3.1	Lệ phí			
3.2	Phí			
II	Dự toán chi NSNN	306.277,858	306.277,858	
1	Chi sự nghiệp giáo dục	306.277,858	306.277,858	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	
	Trong đó:			
	Kinh phí thực hiện chính sách tỉnh giãn biên chế	-		
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	306.277,858	306.277,858	
	Trong đó:			
	Kinh phí thực hiện chính sách tỉnh giãn biên chế	306.277,858	306.277,858	
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1031669	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHƯƠNG 422



DỰ TOÁN GIAO BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trung tâm GDTX tỉnh

Mã số: 1031669

Mã KBNN nơi giao dịch: 2761

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	306.277,858
	Chi sự nghiệp giáo dục	306.277,858
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	306.277,858
	Trong đó:	
	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	306.277,858